

Bản án số: 14/2025/HS-ST

Ngày: 26-3-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Cẩm Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Sáu và bà Trần Thị Luận

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Huấn- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại Nhà văn hóa khu Đ, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2025/TLST-HS ngày 03/3/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị B, sinh ngày 20/9/1978; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu T, phường A, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Kinh doanh phòng trà; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết); chồng Ngô Quang S (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: chưa ;

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 48 ngày 14/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hải Dương xử phạt 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong bản án ngày 23/9/2022.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/01/2025 chuyển tạm giam ngày 25/01/2025 tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (bị cáo có mặt).

*** Người làm chứng:**

Chị Nguyễn Thị T, chị Lê Thị D (đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 18/01/2025, Nguyễn Thị B thuê xe ôm của người không quen biết đến khu vực cầu Hàn thuộc địa phận thành phố Hải Dương mua của một người đàn ông tên L (*không rõ tuổi, địa chỉ*) 01 túi nilon màu trắng viền màu đỏ, kích thước 5cm x 8cm bên trong có 03 túi nilon viền màu xanh có cùng kích thước 1,5cm x 2cm bên trong chứa ma túy với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, B mang về cất giữ tại tủ nhựa trong phòng ngủ của căn nhà B thuê của ông Phạm Văn C sinh năm 1960 ở thôn C, xã S, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương để sử dụng dần. Ông C không biết B cất giữ ma túy. Hồi 13 giờ 30 phút ngày 22/01/2025, lực lượng Công an xã S kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ trên tủ nhựa trong phòng ngủ của B 01 túi nilon màu trắng viền đỏ kích thước 5cmx8cm, bên trong có 3 túi nilon cùng kích thước 1,5cmx2cm viền màu xanh bên trong có chứa tinh thể màu trắng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 cóong thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 chai nước màu xanh. B khai nhận tinh thể màu trắng là ma túy “đá” (Methamphetamine), mục đích cất giấu là để sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định số 134/KL-KTHS ngày 23/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Mẫu chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 03 (Ba) túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh, được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định là ma túy; loại: Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu là: 0,386g.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 28/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: bị cáo B thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Luật phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22/01/2025. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 134/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương bên trong có chứa 0,34 gam ma túy, loại Methamphetamine; 03 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ và vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định là mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 cóong thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 chai nước màu xanh. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: 13 giờ 30 phút ngày 22/01/2025, tại nơi ở của mình tại thôn C, xã S, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thị B có hành vi cất giấu trái phép trên tủ nhựa trong phòng ngủ 03 gói ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,386g gam, thì bị phát hiện bắt quả tang.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã từng bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy mặc dù đã được xóa án nhưng khi có cơ hội vẫn cố ý cất giấu trái phép 0,386g gam ma túy Methamphetamine mục đích sử dụng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo Nguyễn Thị B với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Methamphetamine là một loại ma túy tổng hợp, tạo ra ảo giác khiến người dùng, giảm khả năng suy nghĩ, dễ dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật, gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến an toàn công cộng. Việc sử dụng Methamphetamine có tác hại rất lớn đến sức khỏe của con người cũng như toàn xã hội. Nó không chỉ là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS mà còn là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt

ng nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: 0,34 gam ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định là chất cấm lưu hành; 03 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ và vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 cóong thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 chai nước màu xanh không có giá trị sử dụng, do vậy, cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Thị B, quá trình điều tra không xác định được cụ thể họ tên, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 22/01/2025.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 134/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương bên trong có chứa 0,34 gam ma túy, loại Methamphetamine; 03 vỏ túi nilông màu trắng viền khóa màu xanh, 01 vỏ túi nilông màu trắng viền khóa màu đỏ và vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định là mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 cóong thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 chai nước màu xanh. được lưu giữ tại kho vật chứng Cơ quan thi hành án dân sự huyện Nam Sách.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 3 năm 2025 giữa Công an tỉnh Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Cẩm Vân